

## *Thử bàn thêm về những trường hợp thường gọi là* **TỪ LÁY BA, LÁY TƯ TRONG TIẾNG VIỆT<sup>(1)</sup>**

PHAN VĂN HOÀN

### **1. Đặt vấn đề**

— Trong tiếng Việt, lâu nay ta vẫn thường nói về *từ láy ba* và *từ láy tư* tương ứng với cách gọi này, lần lượt ta có những kiểu như:

- 1 — Khít khin khịt, sát sần sạt...
- 2 — Dừng dưng dưng, cón còn con...
- 3 — Lấp la lấp lánh, lắc la lắc lư...
- 4 — Cẩu nhẩu cẩu nhẩu, lộn thoi lếch thếch...
- 5 — Quần quần áo áo, vợ vợ chồng chồng
- 6 — Vội vội vàng vàng mếu mếu máo máo...

— Về trường hợp gọi là *từ láy ba*, *láy tư*, trước nay, cũng như *từ láy người* ta thường nặng về một mặt ngữ âm.

Đi theo ngữ âm cũng có những cái lợi nhất định, nhưng nó cũng làm lu mờ một số mặt thú vị của ngôn ngữ.

— Trong một bài viết trước đây (tạp chí Ngôn ngữ số 4/85, trang 52...) về *láy đôi*, chúng tôi đã giới thiệu một cách nhìn trên cơ sở kết hợp cả hai mặt ngữ âm và ngữ nghĩa và đã đi đến kết luận:

Nên tách ba trường hợp: *ngày ngày*, *ba ba*, *chim chóc* ra khỏi *từ láy*. Chúng tôi đã đề nghị chỉ nên coi là có ý nghĩa *láy* như trường hợp *gật gù*, *lắc lư*...<sup>(2)</sup> ngoài đặc điểm *láy âm*, về ý nghĩa, những trường hợp này đều mang một nghĩa *dao động* — *ý nghĩa láy đi láy lại*. Có thể nói chính đặc trưng này là khác trong những nét khác biệt giữa *từ láy* với mọi từ khác trong tiếng Việt. (Những trường hợp như: *ngày ngày* ... nên coi đó là trường hợp *lặp*, *chim chóc* coi là một hiện tượng đặc biệt ghép trong quan hệ đẳng lập v.v... Riêng *ba ba* tuy hình thức ngữ âm giống *từ láy*, nhưng xét đến cùng cũng chỉ nên coi là trường hợp *định danh* mà thôi.

— Cũng theo cách nhìn trên đây, trong bài viết này, chúng tôi sẽ tiếp tục giải quyết những trường hợp gọi là *từ láy ba*, *láy tư*.

(1) Thực chất của bài viết này là tiếp tục nhận diện *từ láy*. Xem tạp chí... Ngôn ngữ số 4/85.

(2) Năm trường hợp đầu: 1, 2, 3, 4, 5 chúng tôi đều coi là *từ láy* tạp chí đã trang 52...

## 2. Về trường hợp gọi là từ láy ba

### a) Về ý nghĩa:

— Lấy một từ như *khít khìn khịt* chẳng hạn, ta thấy, về mặt lò ghích, ý nghĩa *khít khìn khịt* cũng như tổ hợp *rất khít* có cùng một nét nghĩa khít tuyệt. Vì vậy *khít khìn khịt* không mang ý nghĩa dao động — ý nghĩa láy đi láy lại. Sự khác nhau giữa *khít khìn khịt* với tổ hợp *rất khít* là ở chỗ: một bên (*khít khìn khịt*) mang sắc thái biểu cảm và một bên (*rất khít*) không có sắc thái đó.

Chẳng hạn khi ta nói: a) cái cánh cửa này *rất khít* và b) cái cánh cửa này *khít khìn khịt* thì rõ ràng sắc thái a khác sắc thái b:

a: bình thường, tự nhiên, khách quan v. v...

b: Có một sự chú ý, nhấn mạnh, một cảm xúc chủ quan nhất định của người nói.

### b) Về cấu tạo:

— Yếu tố gốc ở đây là yếu tố nào? *khít* hay *khít khịt*? Đây vốn là hai từ độc lập.

Nếu giả thiết rằng, trong tiếng Việt có từ láy ba thì trong những trường hợp hệ này, chúng tôi nghiêng về từ *khít khịt* là yếu tố gốc — từ gốc — nhiều hơn ở *khít* (sau này phân tích ta sẽ thấy rõ hơn cơ sở của nhận xét này).

Như vậy ngay ở đây, yếu tố gốc cũng chưa được xác định một cách thật rõ ràng, dứt khoát.

Điều quan trọng đáng lưu ý là ở chỗ: nếu thừa nhận có từ láy ba trong tiếng Việt thì mặc nhiên chúng ta sẽ phải thừa nhận hai khả năng có thể xảy ra:

+ Một là, một yếu tố láy cho hai yếu tố.

+ Hai là, hai yếu tố láy cho một yếu tố.

b) Giả sử khả năng thứ nhất có thể xảy ra, trong trường hợp này, *khít khịt* yếu tố gốc — từ gốc — *khìn* là yếu tố láy. Hai yếu tố gốc chỉ có một yếu tố láy? Có thể hỏi: *khìn* láy cho *khít* hay *khịt*, hay đồng thời láy cho cả hai *khít khịt*?

Căn cứ vào tính hình tuyến trong ngôn ngữ thì khả năng thứ hai không thể xảy ra.

Theo khả năng thứ nhất, ta thấy: về mặt ngữ âm, nếu cho rằng *khìn* láy cho *khít khịt* thành *khít khìn* hay *khìn khít* thì ở đây chỉ căn cứ vào một yếu tố là phụ âm đầu — *kh* còn thanh điệu thì không — khác âm vực (1). Trên thực tế như xu hướng biến đổi ngữ âm có thể xảy ra đối với *khít* cho thấy lại không thể hiện *khìn khít*, *khít khìn* mà chỉ có *khìn khít* mà thôi:

Khít → khít khít → khìn khít.

những lý do đó mà chúng tôi cho rằng, *khìn* không phải là yếu tố láy cho *khít*.

— Đối với *khít*, tôi thấy *khìn* có đến hai yếu tố láy: Phụ âm đầu — *kh* — và thanh điệu — cùng âm vực. Với hai yếu tố láy này có thể chấp nhận *khìn* là yếu

(1) Quy luật ngữ âm được nhiều tác giả chấp nhận thể hiện trên hai mặt: âm đoạn và siêu âm đoạn tinh (thanh điệu). Nói chung, thanh điệu có thể biến đổi nhưng phải cùng âm vực.

tổ lấy cho *khít*. Hơn nữa, trong chiều hướng biến đổi ngữ âm có thể xảy ra đối *khít*, ta sẽ thấy xuất hiện *khìn khít* :

*Khít* → *khít khít* → *khìn khít*.

Như vậy xét đến cùng, nếu chấp nhận có hiện tượng lấy ở đây thì chỉ *khìn* là yếu tố lấy cho *khít* chứ không lấy cho *khít*. Vì vậy mà không thể *khìn* là yếu tố lấy cho *khít khít* (cả hai) được.

b2) Giả sử khả năng thứ hai có thể xảy ra, trong trường hợp này, *khít* là tổ gốc, *khìn khít* là hai yếu tố lấy cho nó. Ở đây lại ngược với trường hợp tr hai yếu tố lấy cho một yếu tố?

Cũng tương tự và như đã phân tích trên đây, *khìn* không lấy cho *khít*. Vì ngay ở đây cũng có thể nói rằng *khìn khít* (tức cả hai) không phải là thành p lấy cho *khít*.v.v...

Nếu chấp nhận sự phân tích như vậy thì rõ ràng hai khả năng trên không xảy ra.

Thế nhưng, nếu xuất phát từ yếu tố gốc là *khít khít* thì trong toàn tổ *khít khìn khít* phải nói rằng có một bộ phận lấy. Đó là hai âm tiết sau : *khít*. Nói một cách khác, trong *khít khìn khít* có hiện tượng lấy.

— Trong tiếng Việt ta thấy có một lớp từ như :

Trắng phau → trắng phau phau

Đen láy → đen láy láy

Đỏ lòm → đỏ lòm lòm

Xanh lè → xanh lè lè

Thơm phức → thơm phức phức

Nặng trĩch → nặng trĩch trĩch

v.v...                      v.v...

Nếu đặt trường hợp (1) bên cạnh lớp từ này thì nói chung, về cơ bản có nói là tương tự giống nhau. Sự khác nhau ở đây dường như chỉ là về mặt thức mà cũng chỉ là một phần nào đó mà thôi.

So sánh :

1. *Khít khìn khít* :

— Có một bộ phận được lặp lại trong toàn bộ tổ hợp (phụ âm đầu *kh*)

— Hai âm tiết sau thỏa mãn tiêu chí lấy (theo quy luật ngữ âm).

— Có ý nghĩa tuyệt đối : rất khít

2. *Nặng trĩch trĩch* :

— Không có bộ phận nào lặp lại trong toàn bộ tổ hợp.

— Hai âm tiết sau thỏa mãn tiêu chí lấy (theo quy luật ngữ âm)

— Có ý nghĩa tuyệt đối : rất nặng.

Ngoài ra, nói đến sự khác nhau của hai trường hợp trên còn có thể tính đến tính chất « chặt » và « lỏng » trong kết cấu của tổ hợp nữa.

Có lẽ do có một bộ phận được lặp lại trong toàn tổ hợp (phụ âm đầu) mà *khít khìn khít* người ta cảm thấy kết cấu chặt hơn so với *nặng trĩch*

vậy, ở một góc độ nào đó, người ta có cảm tưởng *khlt khln khlt* như là một n vị v.v...

Sự so sánh trên đây cho chúng tôi thấy rằng, nên xếp trường hợp (1) vào p từ này là có thể chấp nhận được. Và nếu vậy thì những trường hợp đang t trên đây sẽ thuộc vào một loại từ ghép chính — phụ mà yếu tố phụ được lấy theo phương thức lấy: xét toàn tổ hợp thì đây chưa phải là từ lấy hoàn toàn, trong nếu xét từng bộ phận thì rõ ràng trong đó có hiện tượng lấy.

Sự trùng hợp về mặt ngữ âm đối với từ lấy, chúng tôi coi đó có thể là một ngẫu nhiên mà thôi?

Nói chung, tuy không cụ thể như thế, trường hợp *dừng dừng dừng* (2), xét cùng cũng không phải là từ lấy.

— Nếu chúng ta xuất phát từ yếu tố thứ ba, yếu tố này có đặc điểm: nhất t đều mang thanh không, nghĩa của nó phần nào phù hợp với nghĩa của toàn hợp, và bằng một lối nói, chúng tôi tạm gọi là lối nói theo kiểu lấy v.v... đều thể tạo ra được những tổ hợp gồm bốn âm tiết và phải chăng những trường p đang xét trên đây là kết quả của sự rút gọn từ những tổ hợp từ gồm bốn âm này?

Dừng dừng dừng	(...)	dừng dừng dừng dừng
Còn còn còn	(...)	còn còn còn còn
Tèo tèo tèo	(...)	tèo tèo tèo tèo
v.v...		v.v...

Chỉ có một điều là, nếu vậy thì trong tiếng Việt, ta có thể lấy bất cứ một từ âm tiết nào đó mà mang thanh không và bằng cái lối nói trên đây, ta cũng hẽ tạo ra được những dạng thức tương tự. Dĩ nhiên những trường hợp này hẽ ta chưa nghe thấy hoặc ít nghe thấy hơn những trường hợp đang xét. Đó iều mà chúng tôi thấy con phải tiếp tục nghiên cứu thêm.

### 3. Những trường hợp gọi là từ lấy tư

Phân tích những trường hợp (3, 4, 5, 6) ta thấy: một sự tập hợp như vậy đơn thuần về mặt ngữ âm. Nếu chú ý đến những mặt khác, ví dụ như ý nghĩa li sau phân tích về mặt cấu tạo v.v... thì rõ ràng phải tách trường hợp (3) ra i ba trường hợp sau.

#### a) Về ý nghĩa

— Lấy một từ như *lấp la lấp lánh* chẳng hạn, ta thấy: *lấp la lấp lánh* thường về sự phản xạ ánh sáng: khi có khi không. Mà hiện tượng này không phải liễn ra có một lần mà nhiều lần liên tục kế tiếp nhau không dứt quãng: khi r trạng thái thế này (có), khi thì ở trạng thái khác (không), ngược lại. Các g thái ở đây luân phiên đáp đối cho nhau tạo ra dao động có chu kỳ (1)

— Ngay trong nội bộ từ, hai âm tiết sau: *lấp lánh* cũng đã tạo thành một từ, chúng ta đã biết, đó là một từ lấy đôi. Nói như thế có nghĩa là, ngay trong nẽ của từ cũng đã có một bộ phận diễn đạt cái ý nghĩa nói trên (2). Sự tham ủa hai âm tiết *lấp la* vào *lấp lánh* tạo thành từ *lấp la lấp lánh*, so với *lấp* mức độ dao động được miêu tả ở đây tăng lên một cách rõ rệt.

1) Xem thêm phần giải thích *gật gù* — tạp chí đã dẫn, trang 52 ..

2) Văn Tân — Từ điển tiếng Việt — từ lấp lánh, trang 599...

Nếu như xét chung toàn từ, *lấp lánh* diễn đạt cái trạng thái dao động ở mức độ thấp thì *lấp la lấp lánh* diễn đạt cái hiện tượng đó ở mức độ cao hơn.

Khi định nghĩa từ *lấp la lấp lánh*, thông thường ta cũng nói như vậy: *lấp lấp lánh* là *lấp lánh* nhưng ở mức độ cao...

#### b) Về cấu tạo:

Như đã phân tích trên, hai âm tiết sau: *lấp lánh* vốn dĩ là một từ thuần dùng độc lập. Trước nay nó vẫn được xác định là yếu tố gốc — từ gốc. Hai âm tiết *lấp la* không dùng độc lập. Nó là yếu tố láy của từ cơ sở.

Tương ứng với hai âm tiết của từ gốc thì có hai âm tiết láy cho nó. Có nói đây là một trong những đặc điểm đáng được lưu ý về mặt cấu tạo (1).

Quan hệ ngữ âm thể hiện trên hai mặt: âm đoạn tính và siêu âm đoạn tính trong kiểu loại này hết sức là chặt chẽ (2).

Ba trường hợp (4, 5, 6) không có những đặc điểm phân tích trên đây.

Theo ý chúng tôi, chỉ nên coi là có ý nghĩa láy đối với trường hợp (3) trường hợp sau không phải:

#### — Trường hợp 4

Nên coi đây là một loại từ ghép: hai từ láy đôi. Đặc điểm của hai từ đôi này là có những nét nghĩa gần gũi, tương tự nhau. Có lẽ vì thế mà chúng thường đi với nhau chẳng?

Quả thực khi hai từ này đi với nhau thì dường như nó có làm rõ nghĩa cho nhau hơn. Nếu so với nghĩa của từ ghép mà ta thường gặp: *đăng lập* chính — phụ v.v... thì phải nói rằng cái ý nghĩa theo khái niệm ghép ở đây mờ nhạt.

Ví dụ: *câu nhậu câu nhậu* chẳng hạn, ta không thể nói một cách dứt khoát được rằng nghĩa của nó là do nghĩa của *câu nhậu* và *câu nhậu* tổng hợp lại và cũng không giải thích theo kiểu *lấp la lấp lánh* được.

Tuy vậy, xét chung trong hệ thống các loại từ trong tiếng Việt thì trường hợp (4) nghiêng về kiểu từ ghép và chúng tôi thấy nên xếp nó vào loại từ ghép có thể tạm thời chấp nhận được.

Trong cuốn Từ điển tiếng Việt (Văn Tân) đã định nghĩa chúng như sau

+ *Câu nhậu*: lằm bằm và nhần nhó tỏ ý bức tức khi phải làm một việc mình không thích (trang 146)

+ *Câu nhậu*: nói lằm bằm có vẻ bức tức (trang 145) (3). Rõ ràng là trường hợp đang xét bao gồm hai từ mang nghĩa độc lập tách bạch nhau.

— Trường hợp 5, 6: chỉ nên coi đây là hiện tượng lặp từ

5: lặp một gốc vốn dĩ là ghép (quần áo)

(1) Chúng tôi sẽ trả lại vấn đề này vào cuối bài.

(2) Cho dù từ gồm 4 âm tiết, về mặt số lượng nhiều hơn từ láy đôi và ngay cả trong trường hợp gọi là từ láy ba, thanh điệu tuy có biến đổi nhưng luôn luôn bảo đảm: âm vực...

(3) Xem thêm lời thôi (623), lếch thếch (trang 607) và những trường hợp khác tương tự — sách đã dẫn...

6: lặp một gốc vốn dĩ là lấy đôi (vội vàng)

Đĩ nhiên trong cách gọi này, không nên hiểu một cách máy móc rằng:

— Nói lặp từ *quần áo* thì phải *quần áo quần áo* chứ không phải *quần quần* (5)

— Nói lặp từ *vội vàng* thì phải *vội vàng vội vàng* chứ không phải là *vội vội vàng* (6) v.v...

4) Từ sự phân tích trên đây, ta có thể tóm tắt lại như sau:

a. Về từ *lấy đôi*: Trong bộ phận này gồm:

a.1. — Một bộ phận là từ *lấy thực*. Ví dụ: *lấp lánh* ... và

a.2. — Một bộ phận không phải là từ *lấy*. Trong bộ phận này gồm có:

a.2.1. — Lặp từ: *Ngày ngày, đêm đêm*...

a.2.2. — Định danh: *ba ba, cào cào*

a.2.3. — Ghép: *chim chóc, chùa chiền*...

b) Về từ *lấy ba*: không có

c). Về từ *lấy tư*: Trong bộ phận này gồm:

c.1. — Một bộ phận là từ *lấy thực*. Ví dụ: *lấp la lấp lánh*

c.2. — Một bộ phận nữa không phải là từ *lấy*. Trong bộ phận này gồm có:

c.2.1 — Ghép: *Cầu nhàu cầu nhàu*

c.2.2. — Lặp: + Một gốc vốn dĩ là ghép: *quần quần áo áo*

+ Một gốc vốn dĩ là lấy đôi: *vội vội vàng vàng* và cuối cùng

ý chúng tôi, từ *lấy* trong tiếng Việt chỉ còn lại:

— Từ *lấy đơn* (BI): *lấp lánh*... và

— Từ *lấy kép* (BII): *lấp la lấp lánh*... (1)

Giữa từ *lấy đơn* (BI) và từ *lấy kép* (BII) rõ ràng có một mối quan hệ trực tiếp: từ *lấy đơn* là cơ sở của từ *lấy kép*. Có thể nói từ *lấy kép* chỉ có thể lấy từ *đơn* làm cơ sở cho mình chứ không thể lấy một từ nào khác.

Nếu như từ *lấy đơn* miêu tả trạng thái dao động ở mức độ thấp (BI) thì từ *lấy kép* miêu tả trạng thái dao động đó ở mức độ cao (BII).

5. Tóm lại, qua bài viết này, chúng tôi muốn đi đến một số nhận xét như sau:

a) Thực chất của bài viết này là tiếp tục nhận diện từ *lấy* (tiếp theo báo cáo tạp chí đã dẫn...), như đã nói ở trên, qua đó có thể làm sáng rõ thêm những đề đã được đặt ra và đã giải quyết được phần nào trong bản báo cáo đó và tiếp giải quyết những vấn đề còn lại (*lấy ba* và *lấy tư*).

b) Trường hợp (1, 2) trong bài viết này, nếu xét toàn bộ tổ hợp thì nó chưa phải là từ *lấy*. Nhưng xét từng bộ phận thì phải nói rằng trong nội bộ chúng có một tượng *lấy*.

---

(1) — Chúng tôi xin đề nghị đổi lại cách gọi: từ *lấy đôi* thành từ *lấy đơn* (BI), từ *lấy hành* từ *lấy kép* (BII). Với cách gọi này, chúng tôi nghĩ phần nào phản ánh được thực chất của từ *lấy* trong tiếng Việt và mối quan hệ biện chứng giữa chúng với nhau. Hơn nữa cách gọi này cũng phù hợp với quan niệm của chúng tôi cho rằng trong tiếng Việt không có *lấy ba*.

— Ký hiệu: BI: bậc một, BII: bậc hai.

c) Từ láy trong tiếng Việt (tóm tắt: trang 10) chúng tôi đề nghị chỉ nên có ý nghĩa láy trường hợp  $a_1$  và  $c_1$ , tách ra khỏi từ láy những trường hợp còn

d) Về cấu tạo, chúng tôi muốn đề cập đến mối quan hệ 1 - 1 trong từ. Quan hệ này dựa trên cơ sở sự tương ứng về mặt số lượng âm tiết trong từ, hai bộ phận: gốc và láy. Trên thực tế, có thể nói đặc điểm này xuyên suốt từ toàn bộ hệ thống từ láy trong tiếng Việt. Và phải chăng đặc điểm này mang quy luật về mặt cấu tạo?

Mối quan hệ 1-1 ở đây ý muốn nói là:

— Nếu từ gốc là một từ đơn âm tiết, khi láy đề tạo thành từ láy sẽ chỉ từ láy gồm hai âm tiết.

Vi dụ: Gật --- → gật gù  
lắc --- → lắc lư  
v.v.. v.v...

— Nếu từ gốc là một từ gồm hai âm tiết, khi láy đề tạo thành từ láy sẽ tạo từ láy gồm bốn âm tiết.

Vi dụ: Lấp lánh --- → lấp la lấp lánh  
lập lòe --- → lập là lập lòe  
v.v... v.v...

Nếu như ở từ láy đơn (BI) mối quan hệ này chưa có điều kiện đề thể hiện một cách rõ nét (vì từ chỉ có hai âm tiết) thì ở từ láy kép có thể nói có điều kiện đề nói lên điều đó: từ gồm bốn âm tiết. Tương ứng với hai âm tiết của từ gốc phải có hai âm tiết láy cho nó. Quy luật ngữ âm ở đây cũng mới có điều kiện thể hiện một cách đầy đủ tính chất chặt chẽ vốn có của nó. Chính qua đặc điểm này thể làm sáng rõ thêm quan niệm cho rằng, trong tiếng Việt không có từ láy nói trên.

Và như vậy, vấn đề nhận diện từ láy, phân biệt đâu là từ láy và đâu không phải là từ láy mà chỉ là hình thức giống từ láy mà thôi v.v... là một việc có ý nghĩa của nó. Chúng tôi coi đây là một trong những vấn đề có ý nghĩa nhất, đầu tiên làm tiền đề cho cả quá trình đi sâu nghiên cứu nó.

Sự nhận diện này kết quả là kết hợp cả hai mặt ngữ âm và ngữ nghĩa.

Phan Van Hoan.

#### SOME MORE REMARKS CONCERNING THE CASES OFTEN CALLED REDOUBLING WORDS OF THREE OR FOUR SYLLABLES IN VIETNAMESE

The article aims at interpreting two main problems.

1. In Vietnamese there exists no redoubling words of three syllables.

2. The so-called redoubling words of four syllables consist of:

a) a part which is a real redoubling word.

b) another part only looks like a redoubling word.